

Bản án số: **60/2023/HS-ST**  
Ngày 28-12-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Quách Minh Nhiên.

Bà Nguyễn Thị Nhung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** Bà Hà Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

**Bùi Mạnh Ph**, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1993 tại H.

Nơi ĐKHKTT: Tổ 1, H, phường V, thành phố Nh, tỉnh K; nơi ở hiện nay: Khu 3, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn P, sinh năm 1957 và bà Trịnh Thị T, sinh năm 1963; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình, “có mặt”.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Vũ Duy T, Luật sư Văn phòng Luật sư Vũ Duy T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hòa Bình, “có mặt”.

**- Bị hại:** Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1988; nơi ở hiện nay: Số 6, ngõ 401/123 đường X, tổ dân phố X1, X, B, TP. Hà Nội; SĐT: 0962875161, “vắng mặt có lý do”.

**- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:** Ông Nguyễn Văn M - Luật sư của Công ty Luật TNHH A và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà

Nội; địa chỉ: Tầng 4 Tòa nhà số 77, đường N, phường P, quận H, TP. Hà Nội, “có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Bùi Văn P, sinh năm 1957; nơi cư trú: Tổ 1, H, phường V, thành phố N, tỉnh K, “có mặt”.

Đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Văn P (giấy ủy quyền ngày 04/11/2023): Ông Vũ Duy T, sinh năm 1953; nơi cư trú: Số nhà 1, ngõ 98 đường Tr, tổ dân phố số 1, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, “có mặt”.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đặng Huy H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ 9, phường D, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

2. Anh Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ 4, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

3. Anh Mai Phong H2, sinh năm 2000; nơi cư trú: Số nhà 963, đường T, tiểu khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

4. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ 40, khu 7, phường T1, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh và anh Chu Văn D, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm T2, thôn M, xã T3, huyện T4, TP. Hà Nội (đang bị giam giữ tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội, ngày 23/02/2022, Bùi Mạnh Ph có hỏi thuê chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại XPANDER, mang biển kiểm soát (BKS) 30G-002.68 của anh Nguyễn Thành L với thời gian 03 ngày từ ngày 23/02/2023 đến ngày 26/03/2023 để phục vụ việc đi lại, anh L đồng ý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, theo sự thống nhất với anh Nguyễn Thành L, Ph đi đến cổng Công viên H, phường X, B, TP. Hà Nội để lấy xe. Tại đây, Ph ký hợp đồng thuê xe với anh L với giá 950.000đ/01 ngày, Ph phải đặt cọc tiền thuê xe 30.000.000đ theo hợp đồng đến 15 giờ ngày 26/02/2022 Ph sẽ phải trả xe. Sau khi ký hợp đồng, Ph được anh Nguyễn Trọng L1, sinh năm: 1992 (em trai ruột của anh L), trú tại: Tổ dân phố X1, phường X, quận B, TP. Hà Nội bàn giao xe. Sau khi thuê được xe, Bùi Mạnh Ph rủ anh Đặng Việt A, sinh năm 2003, trú tại: Khu 4, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình đi chơi cùng với mình, anh Việt A đồng ý. Đến 18 giờ cùng ngày, Ph điều khiển xe ô tô BKS 30G-002.68 chở anh Việt A đến TP. H. Sau khi đến TP. H, Ph gọi điện cho anh Đặng Huy H để lấy số tiền 20.000.000đ mà Ph đã hỏi vay anh H từ trước, nhưng anh H nói bận không thể gặp được và bảo Ph liên hệ trực tiếp với anh Nguyễn Ngọc H1 để trao đổi, thỏa thuận. Sau khi nghe anh H nói như vậy, Ph liên hệ với anh H1 và hẹn gặp mặt. Khi đến gặp Ph, anh Nguyễn Ngọc H1 đi cùng

với bạn là anh Phạm Thế V, sinh năm 1998, trú tại: Phường Th1, TP. H và chị Phạm Nguyễn Trúc Mai Q, sinh năm 2006, trú tại: Phường T5, TP. H, cả ba người đi đến gặp Phú tại quán cà phê M thuộc phường Q, TP. H. Tại đây, Ph đã đặt vấn đề với anh H1 về việc muốn vay số tiền là 80.000.000đ, anh H1 đồng ý cho Ph vay 80.000.000đ với điều kiện Ph phải cầm cố chiếc xe ô tô mà Ph đang đi, Ph đồng ý. Sau khi thỏa thuận xong, anh H1 chở theo Ph, anh V, chị Q và anh Việt A đến thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Đến nơi, cả nhóm chờ ở quán nước ven đường, còn anh H1 đi gặp anh Mai Phong H2. Sau đó, anh H2 đã chuyển số tiền 64.400.000đ từ tài khoản số 19034084224017 Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam mang tên anh Mai Phong H3 sang số tài khoản 0026269366666 Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) mang tên anh Nguyễn Ngọc H1. Khi quay lại quán nước, theo thỏa thuận với Ph, anh H1 phải chuyển trước cho Ph số tiền là 60.000.000 đồng nhưng Ph nói cho anh H1 số tiền 1.000.000đ để anh H1 đi lại, uống nước nên anh H1 đã chuyển số tiền 59.000.000đ từ tài khoản Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) số 0026269366666 mang tên Nguyễn Ngọc H1 sang tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội (MB) số 9000102039999 mang tên Bùi Mạnh Ph. Sau khi nhận được tiền, Ph giao xe ô tô BKS 30G-002.68 lại cho anh H1, còn mình thì cùng anh Việt A đón xe taxi về Hà Nội (theo lời khai của Ph, số tiền 20.000.000đ còn lại theo thỏa thuận với anh Nguyễn Ngọc H1, Ph chưa được nhận).

Đến ngày 05/3/2022, do đã quá thời hạn thuê xe theo hợp đồng nhưng không liên lạc được với Ph nên anh Nguyễn Thành L đã đến cơ quan Công an trình báo vụ việc.

Ngày 31/3/2022, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố H có bản Kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 89 kết luận: *"Chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại XPANDER, biển kiểm soát 30G-002.68, màu sơn: Nâu, loại xe ô tô con 07 chỗ ngồi, số khung: NC1WKN052476, số máy: 4A91HD7576, năm sản xuất 2019, tình trạng đã qua sử dụng có giá trị là 550.000.000đ (Năm trăm năm mươi triệu đồng) tại thời điểm ngày 23/02/2022"*.

Ngày 26/10/2023, Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Hoà Bình có Kết luận định giá tài sản số 07 đối với xe ô tô nhãn hiệu MISTUBISHI, số loại XPANDER, màu sơn: Nâu; số khung hiện tại MK2XRNC1WKN006767, số máy hiện tại 4A91KAB467. Kết luận: *"Thời điểm 23/02/2022 là 550.000.000đ (Năm trăm năm mươi triệu đồng); Thời điểm hiện nay là 480.000.000đ (Bốn trăm tám mươi triệu đồng)"*.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã thu giữ: Xe ô tô BKS 30G-002.68; đăng ký xe ô tô; hợp đồng

cho thuê xe ô tô BKS: 30G-002.68 giữa anh Nguyễn Thành L và anh Bùi Mạnh Ph; biên bản bàn giao xe lập ngày 23/02/2022; số hộ khẩu mang tên Trịnh Thị Th.

- Ngày 28/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình ra Quyết định chuyển vật chứng số 62 đối với 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại XPANDER, màu sơn: Nâu; số khung hiện nay: MK2XRNC1WKN006767, số máy hiện tại 4A91KAB467 đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình.

- Đối với 01 (một) Hợp đồng cho thuê xe ô tô BKS: 30G-002.68 giữa anh Nguyễn Thành L và anh Bùi Mạnh Ph; 01 (một) Biên bản bàn giao xe lập ngày 23/02/2022; 01 (một) đăng ký xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại XPANDER, biển kiểm soát: 30G-002.68, màu sơn: Nâu; số khung: NC1WKN052476, số máy: 4A91HD7576; 01 (một) sổ hộ khẩu số 300230117 mang tên Trịnh Thị Th, sinh năm 1963 trú tại khu 3, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình được lưu trong hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKS-P2 ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đã truy tố Bùi Mạnh Ph về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 4 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Bùi Mạnh Ph tù từ 08 đến 09 năm về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị hại anh Nguyễn Thành L: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại XPANDER, biển kiểm soát 30G-002.68 đang được lưu tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình theo biên bản giao nhận vật chứng số 12 ngày 26/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và việc áp dụng pháp luật, Luật sư đưa ra tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; đã đầu thú, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa luôn thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình có công với cách mạng (có ông nội là Bùi Văn C và bố là ông Bùi Văn P được khen thưởng). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt liền kề.

Bị cáo đồng ý với ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại nhất trí với ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án, không có ý kiến tranh luận, giữ nguyên yêu cầu bị cáo có trách nhiệm trả lại cho bị hại xe ô tô BKS 30G-002.68 và số tiền thiệt hại là 280.000.000đ.

Tại phần tranh luận, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm trình bày.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của bị cáo, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

1.1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

1.2. Việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng đã được tổng đạt hợp lệ văn bản của Tòa án về thời gian mở phiên tòa. Xét thấy họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra, trước khi mở phiên tòa không có đề nghị thay đổi gì khác nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên theo Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

#### **[2] Về hành vi phạm tội:**

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Ngày 23/02/2022, Bùi Mạnh Ph ký hợp đồng thuê xe tự lái với anh Nguyễn Thành L để thuê chiếc xe Mitsubishi xpander BKS 30G-002.68 phục vụ việc đi lại. Sau khi nhận được xe ô tô, Ph đã đặt vấn đề với anh Nguyễn Ngọc H1 về việc muốn vay số tiền là 80.000.000đ, anh H1 đồng ý cho Ph vay với điều kiện Ph phải cầm cố chiếc xe ô tô mà Ph đang đi, Ph đồng ý.

Sau đó, H1 đi gặp anh Mai Phong H2 và anh H2 đã chuyển số tiền 64.400.000đ từ tài khoản mang tên anh H2 sang số tài khoản mang tên Nguyễn Ngọc H1. Theo thỏa thuận với Ph, anh H1 phải chuyển trước cho Ph số tiền là

60.000.000đ nhưng Ph nói cho anh H1 số tiền 1.000.000đ để anh H1 đi lại, uống nước nên anh H1 đã chuyển số tiền 59.000.000đ sang tài khoản mang tên Ph.

Sau khi nhận được tiền, Ph giao xe ô tô BKS 30G-002.68 lại cho anh H1 rồi đón xe taxi về Hà Nội (số tiền 20.000.000đ còn lại theo thỏa thuận với anh Nguyễn Ngọc H1, Ph chưa được nhận). Số tiền 59.000.000đ Ph đã sử dụng chi tiêu hết vào mục đích cá nhân. Trị giá tài sản là chiếc xe ô tô Mitsubishi xpander 30G-002.68 mà Bùi Mạnh Ph chiếm đoạt của anh Nguyễn Thành L là 550.000.000đ.

Như vậy, có căn cứ để xác định bị cáo sau khi nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng (thuê xe ô tô) nhưng đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của bị hại.

Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo khoản 4 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Cần có mức hình phạt tương xứng, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng dè chừng trị, cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

### **[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt:**

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đã đầu thú, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình được tặng thưởng (ông nội là Bùi Văn C, bố là ông Bùi Văn P được Bộ Nội vụ tặng Bằng khen năm 1984 và Chủ tịch Nước tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất năm 2006). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **[4] Về trách nhiệm dân sự:**

4.1. Bị hại anh Nguyễn Thành L yêu cầu bị cáo trả lại xe ô tô và số tiền bồi thường khắc phục hậu quả với tổng số tiền là 280.000.000đ, trong đó có: Khoản tiền thuê xe từ khi ký hợp đồng ngày 23/02/2022 đến ngày 05/4/2022 là 37.000.000đ; tiền bồi thường giá trị xe bị giảm là 70.000.000đ và tiền lợi ích gắn

liên với việc sử dụng, khai thác tài sản bị mất. Tại biên bản ngày 11/12/2023 được lập giữa bị hại và ông Vũ Duy T là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn P đã thống nhất số tiền bồi thường là 280.000.000đ.

Tại phiên tòa, bị cáo và các bên đồng ý không có ý kiến gì khác, xét sự thỏa thuận là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội được Hội đồng xét xử chấp nhận để buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại.

4.2. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và gia đình đã nộp số tiền 350.000.000đ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình để khắc phục hậu quả cho bị hại, thể hiện tại:

- Biên lai thu tiền số 0000681 ngày 06/6/2023 số tiền 100.000.000đ;
- Biên lai thu tiền số 0000937 ngày 20/6/2023 số tiền 250.000.000đ.

Số tiền đã nộp trên được dùng đối trừ vào việc bồi thường cho anh L 280.000.000đ.

4.3. Ông Bùi Văn P và gia đình không có ý kiến gì về khoản tiền đã nộp bồi thường thay cho bị cáo, số tiền còn lại 70.000.000đ đã nộp được trả lại cho gia đình bị cáo Ph (đã ủy quyền cho ông Vũ Duy T nhận tiền).

**[5] Về xử lý vật chứng:**

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã thu giữ: Xe ô tô BKS 30G-002.68; đăng ký xe ô tô; hợp đồng cho thuê xe ô tô BKS: 30G-002.68 giữa anh Nguyễn Thành L và anh Bùi Mạnh Ph; biên bản bàn giao xe lập ngày 23/02/2022; sổ hộ khẩu mang tên Trịnh Thị Th.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Đối với 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại XPANDER, BKS 30G-002.68, màu sơn: Nâu; loại xe ô tô con 07 chỗ ngồi, số khung: NC1WKN052476, số máy: 4A91HD7576, năm sản xuất 2019.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 12 ngày 26/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình xác định: 01 (một) ô tô gắn tem nhãn hiệu MITSUBISHI - XPANDER; không gắn biển kiểm soát, màu sơn nâu. Phần khung có dãy số sau: MK2XRNC1WKN; Phần máy có số: 4A91. Phần còn lại của số khung và số máy đã bị đục rỉ không nhận diện được. Xe đã cũ chày xước và qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết bên trong xe.

Đây là tài sản của anh L bị chiếm đoạt trong vụ án nên được trả lại cho bị hại anh Nguyễn Thành L.

- Đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 30G-002.68 mang tên Nguyễn Thành L; số hộ khẩu gia đình bị cáo Phú số 300230117 mang tên Trịnh Thị Th, đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án, cần được trả lại cho anh L, bà Th.

- Tiếp tục lưu giữ các giấy tờ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án.

**[6] Các nội dung liên quan khác:**

- Đối với anh Nguyễn Ngọc H1 và anh Mai Phong H2, quá trình điều tra xác định H1 đã chuyển số tiền 59.000.000đ vào tài khoản cho Ph nhưng anh H1 không thừa nhận mình là người cầm cố xe ô tô BKS 30G-002.68 mà cho rằng chỉ là người giới thiệu để Ph trực tiếp cầm cố xe ô tô đó cho H2. H2 khai không được nhận cầm cố xe ô tô cho Ph, không được gặp anh H1 và Ph vào ngày 23/02/2022. Việc H2 chuyển tiền cho H1 là do có người đến đưa tiền và số tài khoản ngân hàng nhờ chuyển khoản giúp, H2 không biết người đó là ai. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

- Đối với Chu Văn D và Nguyễn Văn Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh Quảng Ninh điều tra xác định: Vào cuối tháng 10/2022, D nhận cầm cố chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, BKS 30G-002.68 (không có bất kỳ giấy tờ nào kèm theo xe) của một người nam giới không quen biết với số tiền 200.000.000đ, hai bên thoả thuận viết giấy vay tiền và để lại xe ô tô làm tin, hẹn sẽ trả tiền và lấy lại xe. Đầu tháng 02/2023 do không thấy người này đến lấy lại xe nên D đã bán chiếc xe ô tô trên cho Đ với giá 200.000.000đ. Sau khi mua được xe, Đ đã tự mình dùng máy mài hết số khung, số máy nguyên thủy của chiếc xe ô tô trên với mục đích thay đổi giống số khung, số máy mới kèm theo giấy tờ trùng khớp mà Đ mua ở trên mạng để bán cho người khác hưởng chênh lệch. Hành vi của Chu Văn D, Nguyễn Văn Đ đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh Quảng Ninh khởi tố về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 3 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh Hoà Bình không đề cập xử lý trong vụ án này.

**[7] Về án phí:** Bị cáo Bùi Mạnh Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về trách nhiệm hình sự:**

Căn cứ khoản 4 Điều 175; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Mạnh Ph phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Xử phạt: Bị cáo Bùi Mạnh Ph 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05/4/2022.

**2. Về trách nhiệm dân sự:**

Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự.



Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo Bùi Mạnh Ph có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Thành L số tiền 280.000.000đ (*Hai trăm tám mươi triệu đồng*).

Bị cáo Ph và gia đình đã nộp số tiền 350.000.000đ (*Ba trăm năm mươi triệu đồng*) tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình để khắc phục hậu quả cho bị hại, thể hiện tại:

- Biên lai thu tiền số 0000681 ngày 06/6/2023 số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*).

- Biên lai thu tiền số 0000937 ngày 20/6/2023 số tiền 250.000.000đ (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*).

Số tiền đã nộp này được đối trừ vào việc bồi thường thiệt hại cho anh L 280.000.000đ (*Hai trăm tám mươi triệu đồng*), còn lại 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*) được trả lại cho gia đình bị cáo (Người được ủy quyền nhận ông Vũ Duy T).

### **3. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị hại anh Nguyễn Thành L:

+ 01 (một) ô tô gắn tem nhãn hiệu MITSUBISHI - XPANDER; không gắn biển kiểm soát, màu sơn nâu. Phần khung có dãy số sau: MK2XRNC1WKN; Phần máy có số: 4A91. Phần còn lại của số khung và số máy đã bị đục rì không nhận diện được. Xe đã cũ chày xước và qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết bên trong xe.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 12 ngày 26/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình*).

- Đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 30G-002.68 mang tên Nguyễn Thành L; số hộ khẩu gia đình bị cáo Ph số 300230117 mang tên Trịnh Thị Th, đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án, được trả lại cho anh L, bà Th.

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Bị cáo Bùi Mạnh Ph phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

### **5. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật; đương sự vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo

kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi thường trú.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Nhà tạm giữ CA TP.H;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Quang Tuấn**